

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ VINH YÊN  
TỈNH VINH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2021/HS-ST

Ngày 30/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VINH YÊN, TỈNH VINH PHÚC**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Quách Thị Hoàng Giang.

*Các Hội thẩm Nhân dân:* Ông Sái Văn Trọng và ông Phạm Xuân Thọ

*Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Trần Thị Ánh Tuyết, Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên

*Đại diện Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vinh Yên tham gia phiên tòa:*  
Bà Vũ Thị Tuyết Nhung, Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vinh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 30/2021/TLST-HS ngày 09/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 3 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/HSST-QĐ ngày 04/3/2021 đối với các bị cáo:

**1. Nguyễn Đức M**, sinh ngày 04/8/1997 tại Vĩnh Phúc; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn B và bà Nguyễn Thị X; vợ: Lê Thị Chấn H, con: Có 02 con (lớn sinh năm 2018, nhỏ sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

**2. Nguyễn Văn Q**, sinh ngày 22/6/1982 tại Vĩnh Phúc; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C và bà Đặng Thị N; vợ: Trần Thị T, con: Có 01 con (sinh năm 2020); tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

**3. Đặng Huy C1**, sinh ngày 20/4/1987; tại Vĩnh Phúc; đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp:

Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Viết T1 và bà Trần Thị H1; vợ: Nguyễn Thị M, con: Có 02 con (lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2015); tiền án: Không, tiền sự: Ngày 14/02/2020 C1 bị công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 2.000.000đ. Ngày 14/02/2020, C1 thi hành nộp phạt xong. Nhân thân: Tại Bản án số 59/2015/HSST ngày 30/10/2015, Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt Đặng Huy C1 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”. C1 thi hành hình phạt xong ra trại ngày 16/01/2016. Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm thi hành xong vào ngày 17/12/2015. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020 được tại ngoại (có mặt).

*- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Tư L, sinh năm 1964; nơi cư trú: TDP Đ H, phường Đ T, thành phố V Y, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt);

2. Lê Văn Q1, sinh năm 1986; nơi cư trú: Thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ, ngày 16/12/2020, Đặng Huy C1; Nguyễn Đức M và Nguyễn Văn Q đều ở thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc đến quán cơm ở khu vực cổng trường Đại học C1 nghề giao thông vận tải thuộc tổ dân phố Đông Hợp, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc để ăn cơm trưa. Sau khi ăn cơm xong, M rủ Q và C1 đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền thì Q và C1 đồng ý. Đến khoảng 12 giờ 30 phút cùng ngày, M, Q và C1 đi sang quán bi-a Quyết Thắng ở số nhà 268 đường Lam Sơn, tổ dân phố Đông Hợp, phường Đồng Tâm, thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc do anh Nguyễn Tư L làm quản lý để đánh bạc bằng hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền. Trước khi đánh bạc, M phổ biến hình thức đánh bạc và mức sát phạt là đánh bạc thủ, sử dụng 15 quả bóng bi-a đánh số từ 1 đến 15 và 01 quả bóng bi cái màu trắng; quả bóng bi số 15 là bóng bạch thủ. Khi bóng bi số 15 được đánh rơi vào 1 trong 6 lỗ trên bàn thì hai người còn lại, mỗi người phải trả cho người thắng 40.000đ (bốn mươi nghìn đồng). Các bi từ 1 đến 14 rơi vào 1 trong 2 lỗ ở giữa bàn thì hai người còn lại, mỗi người phải trả cho người đánh được 20.000đ (hai mươi nghìn đồng). Trước khi vào đánh bạc, C1 có số tiền 880.000đ (tám trăm tám mươi nghìn đồng) để trong túi quần phía trước đang mặc sử dụng để đánh bạc; M có số tiền 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) để trong túi quần trước bên phải đang mặc sử

dụng để đánh bạc; Q có số tiền 9.598.000đ (trong đó 500.000đ để ở trong ví cất ở túi quần sau bên phải và 9.098.000đ cất trong túi áo trong bên phải đang mặc) sử dụng vào mục đích đánh bạc. Cả ba thống nhất sử dụng bộ bài tứ lơ khơ 52 quân bài để bốc thăm, ai bốc được quân bài lớn nhất thì người đó sẽ đánh bi-a đầu tiên, trong quá trình đánh bạc các đối tượng không để tiền lên bàn bi-a mà cất tiền trong túi quần áo đang mặc, nếu thua thì sẽ lấy tiền ra trả và thắng thì cất tiền vào túi. Q, C1 M đánh bạc đến khoảng gần 14 giờ cùng ngày 16/12/2020 thì bị Tổ C1 tác C1 an thành phố Vĩnh Yên phát hiện bắt quả tang. Tang vật thu giữ: số tiền là 10.978.000 đồng (mười triệu chín trăm bảy mươi tám nghìn đồng) trên người các đối tượng, số tiền này các đối tượng đều khai nhận sử dụng vào việc đánh bạc. Cụ thể thu giữ của Nguyễn Văn Q số tiền 9.468.000đ (chín triệu bốn trăm sáu mươi tám nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc (lúc này Q đang thua 130.000đ); thu của Nguyễn Đức M số tiền 320.000đ (ba trăm hai mươi nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc (M đang thua 180.000đ); thu của Đặng Huy C1 số tiền 1.190.000đ (một triệu một trăm chín mươi nghìn đồng) sử dụng để đánh bạc (C1 đang thắng 320.000đ); thu giữ 16 quả bi-a bằng sứ và 03 chiếc gậy dùng để chọc bi-a bằng gỗ, 01 bàn bi-a màu xanh đen làm bằng gỗ; xe ô tô tải thùng kín nhãn hiệu Hyundai màu trắng, BKS 29C-897.44; xe ô tô nhãn hiệu Suzuki, màu trắng, BKS 29D-060.40.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSTPVY ngày 08/02/2021, Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Vĩnh Yên truy tố các bị cáo Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với các bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58, khoản 1, 2, 3, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q từ 09 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

Áp dụng khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 của Bộ luật Hình sự

Xử phạt bị cáo Đặng Huy C1 từ 08 đến 10 tháng tù thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được khấu trừ thời gian tạm giữ từ (ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020).

Áp dụng khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự Phạt: Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 mỗi bị cáo 10.000.000đ đến 15.000.000đ sung C1 quỹ Nhà nước.

Áp dụng khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu sung C1 quỹ Nhà nước số tiền 10.978.000đ là tiền các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy bộ bài tu lơ khơ 52 quân là C1 cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội. Xác nhận Cơ quan điều tra đã trả cho anh Lê Văn Q1 01 chiếc xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai, BKS 29C-897.44 và trả cho anh Đặng Văn C2 01 chiếc ô tô tải, nhãn hiệu Suzuki, BKS 29D-060.40; trả anh Nguyễn Tư L 16 quả bi-a, 03 chiếc gậy bi-a, 01 bàn bi-a.

Các bị cáo không bào chữa và tranh luận gì, đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau;

[1] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa phù hợp nhau, phù hợp với thời gian, địa điểm cùng các tang vật đã thu giữ, các tài liệu chứng cứ khác được thu thập khách quan, đúng pháp luật có trong hồ sơ vụ. Do đó đủ căn cứ để kết luận:

Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 16/12/2020, tại quán bi-a Quyết Thắng của anh Nguyễn Tư L: Nguyễn Văn Q, Nguyễn Đức M và Đặng Huy C1 đang đánh bạc dưới hình thức đánh bi-a được thua bằng tiền thì bị tổ C1 tác C1 an thành phố Vĩnh Yên phát hiện, lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang. Thu giữ vật chứng gồm: 10.978.000đ là số tiền dùng vào việc đánh bạc, 16 quả bóng bi-a và 03 chiếc gậy chọc bi-a, 01 bàn bi-a và 52 quân bài tú lơ khơ

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 06 tháng đến 03 năm.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự C1 cộng, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội, làm quần chúng nhân dân lên án, bất bình. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh mới có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Xét tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của người phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Các bị cáo phạm tội theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự có mức cao nhất của khung hình phạt đến 03 năm tù nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 9 của Bộ luật Hình sự thì trường hợp nêu trên thuộc tội phạm ít nghiêm trọng.

Trong vụ án này bị cáo Nguyễn Đức M là người rủ rê lôi kéo các đồng phạm thực hiện tội phạm, các bị cáo Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 là những đồng phạm tham gia tích cực nhưng vì không có sự phân C1, bản bạc nên đây là đồng phạm giản đơn và các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm mà mình đã thực hiện. Trước khi phạm tội bị cáo M, bị cáo Q đều là người có nhân thân tốt vì chưa có tiền án, tiền sự. Riêng bị cáo C1 ngày 30/10/2015 Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc; ngày 14/02/2020 bị cáo bị C1 an huyện Lập Thạch xử phạt hành chính 2.000.000đ về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu bị cáo thi hành xong ngày 14/2/2020.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo M, Q đều “Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải”; “Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”, bị cáo M và bị cáo Q có bố đẻ và ông, bà nội là người có C1 với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang và Huy chương kháng chiến hạng nhì nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo C1 tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa “Thành khẩn khai báo” bị cáo C1 bố đẻ là người có C1 với cách mạng được Nhà nước tặng Huân chương chiến sỹ vẻ vang nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều không bị áp dụng.

Như đã nêu trên, xét thấy: Các bị cáo Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn C1, Đặng Huy C1 do nhất thời nên phạm tội là người có nhân thân tốt, phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo tốt, việc buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là chưa cần thiết, cần chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa để các bị cáo Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q được hưởng án treo, cải tạo tại địa phương.

Đối với các bị cáo Đặng Huy C1 tuổi còn trẻ là người hiểu biết nhất định về pháp luật, bản thân có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng rèn luyện bản

thân để làm ăn chân chính, chỉ hám lợi mà có hành vi sát phạt nhau bằng tiền năm 2015 bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc”, ngày 14/02/2020 C1 lại bị C1 an huyện Lập Thạch xử ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi kinh doanh hàng hóa nhập lậu mức phạt 2.000.000đ nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội chính tỏ bị cáo là đối tượng coi thường pháp luật, hành vi của bị cáo được thực hiện với lỗi cố ý. Do đó, cần áp dụng mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa, để buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người lương thiện, người C1 dân có ích cho xã hội.

[3] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Do đó cần phạt mỗi bị cáo số tiền 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

[4] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đó đều hợp pháp.

[5] Đối với anh Nguyễn Tư L là người cho Q, C1 và M thuê bàn bi-a song các đối tượng nêu trên đã sử dụng vào mục đích đánh bạc được thua bằng tiền, quá trình điều tra xác định: Sau khi cho Q, C1, M thuê bàn bi-a để chơi thì anh L vào quầy giao dịch của quán bi-a ngồi trông coi khách chơi điện tử, anh L không biết Q và đồng bọn đánh bi-a được thua bằng tiền, bản thân anh L trong quá trình các đối tượng đánh bi-a anh cũng không lại gần bàn bi-a, không phát hiện thấy các đối tượng trên đánh bi-a được thua bằng tiền để ngăn cản. Do vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra C1 an thành phố Vĩnh Yên không đề cập xử lý là đúng quy định của pháp luật.

Đối với 16 quả bi-a và 03 chiếc gậy chọc bi-a, 01 bàn bi-a các đối tượng sử dụng làm C1 cụ thực hiện việc đánh bạc, quá trình điều tra xác định: Số đồ vật trên là tài sản của quán bi-a Quyết Thắng do anh Nguyễn Tư L mua sắm để phục vụ khách hàng đến quán chơi bi-a, ngày 16/12/2020 Q, C1 và M sử dụng đồ vật trên vào mục đích đánh bạc, anh L không biết. Do vậy, ngày 30/01/2021, cơ quan Cảnh sát điều tra C1 an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 16 quả Bi- a và 03 chiếc gậy chọc bi-a, 01 bàn bi-a cho anh L, anh L đã nhận

lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân bài, các đối tượng sử dụng làm C1 cụ thể thực hiện việc đánh bạc, quá trình điều tra xác định: khi Q, C1, M đến bàn bi-a của quán Quyết Thắng để chuẩn bị đánh bạc thì đã thấy có sẵn 01 bộ bài tú lơ khơ ở đó nên các đối tượng sử dụng luôn, anh L khẳng định bộ bài tú lơ khơ không phải là tài sản của quán và cũng không biết là của ai bỏ lại trên bàn bi-a, hiện bộ bài đã cũ, rách không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy là đúng quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 10.978.000đ thu giữ trên người các đối tượng trong quá trình bắt quả tang, được xác định là số tiền các đối tượng lao động tích cóp mà có, sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung C1 quỹ Nhà nước là đúng quy định của pháp luật.

Đối với xe ô tô tải, nhãn hiệu Hyundai, BKS 29C-897.44 thu giữ của Đặng Huy C1 và Nguyễn Đức M, quá trình điều tra xác định, xe ô tô trên đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp là C1 ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại DOSEL KOREA, địa chỉ: Số 29, ngõ 9, đường Nghĩa Bình, phường Yên Nghĩa, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội do anh Lê Văn Q1, sinh năm 1986 ở thôn V G, xã V H, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc làm Giám đốc, ngày 16/12/2020, anh Q1 giao xe ô tô, BKS 29C-897.44 cho M và C1 giao hàng tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình ăn uống nghỉ trưa, C1 và M tự ý đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bi-a, anh Q1 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng. Do vậy, ngày 17/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra C1 an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trên cho anh Q1, anh Q1 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

Đối với xe ô tô tải, nhãn hiệu Suzuki, BKS 29D-060.40 thu giữ của Nguyễn Văn Q, quá trình điều tra xác định, xe ô tô trên đứng tên đăng ký sở hữu hợp pháp là C1 ty Trách nhiệm hữu hạn dịch vụ thương mại và xuất nhập khẩu Việt Anh, địa chỉ: Xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội, do anh Trần Thế M, sinh năm 1983 ở thôn Yên Vĩnh, xã Kim Chung, huyện Hoài Đức, thành phố Hà Nội làm Giám đốc. Ngày 14/8/2015 C1 ty Trách nhiệm hữu hạn sản xuất và thương mại Diamond Việt Nam do anh Đặng Văn C2, sinh năm 1982 ở thôn V G, xã V H, huyện T D, tỉnh Vĩnh Phúc làm Giám đốc thuê xe ô tô trên của C1 ty Việt Anh để phục vụ nhu cầu hoạt động kinh doanh của C1 ty. Ngày 16/12/2020, anh C2 giao xe ô tô, BKS 29D-060.40 cho Q đi giao hàng tại thành phố Vĩnh Yên, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình ăn uống nghỉ trưa, Q tự ý đánh bạc

được thua bằng tiền dưới hình thức đánh bi-a, anh C2 không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các đối tượng. Do vậy, ngày 17/12/2020 Cơ quan Cảnh sát điều tra C1 an thành phố Vĩnh Yên đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại xe ô tô trên cho anh C2, anh C2 đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì về bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: Tịch thu sung C1 quỹ Nhà nước số tiền 10.978.000đ là tiền các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ là C1 cụ dùng vào việc phạm tội.

[7] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

## **QUYẾT ĐỊNH**

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức M 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 20 tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, thời gian thử thách 20 (hai mươi) tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Nguyễn Đức M, bị cáo Nguyễn Văn Q cho Ủy ban nhân dân xã Vân Hội, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách của án treo, nếu người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Đạn Huy C1 07 (bảy) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án nhưng được trừ đi thời gian tạm giữ (ngày 16/12/2020 đến ngày 25/12/2020).



Căn cứ khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự Phạt: Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 mỗi bị cáo 10.000.000đ (Mười triệu đồng) sung C1 quỹ Nhà nước.

Căn cứ khoản 1 khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự :

Tịch thu sung C1 quỹ Nhà nước số tiền 10.978.000đ là tiền các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội.

Tịch thu tiêu hủy bộ bài tu lơ khơ 52 quân là C1 cụ, phương tiện các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội.

(Đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan C1 an TP Vĩnh Yên và Cơ quan thi hành án dân sự TP Vĩnh Yên)

Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Các bị cáo Nguyễn Đức M, Nguyễn Văn Q, Đặng Huy C1 mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN  
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Sái Văn Trọng**

**Phạm Xuân Thọ**

**Quách Thị Hoàng Giang**